

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/HS-ST
Ngày 24-03-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Thanh;

Bà Hoàng Thu Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý Hoài – Thư ký viên, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, Toà án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2026/TLST-HS, ngày 10 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026, Thông báo số: 02/TB-TA ngày 09 tháng 3 năm 2026 về chuyển ngày xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo:

Hà Hiếu H, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1986, tại xã C, tỉnh Lạng Sơn; căn cước công dân số ..., do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 22-8-2022; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn N, sinh năm 1951 và bà Đinh Thanh P, sinh năm 1954; có vợ Trần Thị Th, sinh năm 1987 và 02 con (con thứ nhất sinh năm 2014, con thứ hai sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ tại Phân trại tạm giam Hữu Lũng, Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 11-11-2025, đến ngày 14-11-2025 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Triệu Thị C, sinh năm 1985; trú tại: Thôn S, xã T, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Nông Đức T, sinh năm 2001; trú tại: Thôn Đ, xã C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh Vũ Phi L, sinh năm 1980; trú tại: Thôn R, xã K, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra xác định được trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2021 đến ngày 11-11-2025, bị cáo Hà Hiếu H đã có hành vi cho 03 người dân sinh sống trên địa bàn xã C, xã K và xã T, tỉnh Lạng Sơn gồm chị Triệu Thị C, anh Nông Đức T và anh Vũ Phi L vay tổng số tiền là 122.000.000 đồng với lãi suất cao 3.000 đồng/1 triệu/ngày tương đương với lãi suất 109,5%/năm, vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, mục đích thu tiền lãi kiếm lời. Hà Hiếu H sử dụng số tài khoản 999999998*** mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) mang tên Hà Hiếu H, để chuyển tiền cho vay và nhận tiền gốc, lãi từ người vay. Lãi suất được tính từ ngày vay đến ngày hôm sau tính là 01 ngày, ngày vay trùng với ngày vay của tháng sau thì tính 01 tháng là 30 ngày (không kể tháng đó có 28, 29 hay 31 ngày), cụ thể như sau:

1. Chị Triệu Thị C: Ngày 04-10-2021, Hà Hiếu H cho chị Triệu Thị C vay số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/ngày, tương đương lãi suất 109,5%/năm. Hàng tháng, chị Triệu Thị C trả lãi số tiền 2.700.000 đồng cho Hà Hiếu H bằng hình thức chuyển khoản hoặc đưa tiền mặt, nếu tháng trước chưa trả đủ tiền lãi thì tiền lãi sẽ cộng dồn vào tháng sau. Đến ngày 09-11-2021 chị Triệu Thị C vay thêm của Hà Hiếu H số tiền 20.000.000 đồng và thống nhất cộng dồn thành 50.000.000 đồng bắt đầu tính lãi từ ngày 09-11-2021. Đến ngày 24-12-2021 chị Triệu Thị C vay thêm của Hà Hiếu H số tiền 20.000.000 đồng và thống nhất cộng dồn thành 70.000.000 đồng tính lãi từ ngày 24-12-2021.

Đối với khoản vay 30.000.000 đồng từ ngày 04-10-2021 đến ngày 04-11-2021, chị Triệu Thị C đã trả lãi cho Hà Hiếu H số tiền 2.700.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng là: $30.000.000 \text{ đồng} \times 31 \text{ ngày} \times 20\% / \text{năm} : 365 \text{ ngày} = 509.589 \text{ đồng}$. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: $2.700.000 \text{ đồng} - 509.589 \text{ đồng} = 2.190.411 \text{ đồng}$.

Đối với khoản vay 50.000.000 đồng từ ngày 09-11-2021 đến 09-12-2021, chị Triệu Thị C đã trả lãi cho Hà Hiếu H số tiền 4.500.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng là: $50.000.000 \text{ đồng} \times 30 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 821.918 \text{ đồng}$. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: $4.500.000 \text{ đồng} - 821.918 \text{ đồng} = 3.678.082 \text{ đồng}$.

Đối với khoản vay 70.000.000 đồng từ ngày 24-12-2021 đến 24-10-2022, chị Triệu Thị C đã trả lãi cho Hà Hiếu H số tiền 63.000.000 đồng. Số tiền lãi

hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng là: $70.000.000 \text{ đồng} \times 304 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 11.660.274 \text{ đồng}$. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: $63.000.000 \text{ đồng} - 11.660.274 \text{ đồng} = 51.339.726 \text{ đồng}$.

Ngày 14-10-2022 chị Triệu Thị C trả Hà Hiếu H 10.000.000 đồng tiền gốc, ngày 19-10-2022 chị Triệu Thị C tiếp tục trả Hà Hiếu H 20.000.000 đồng tiền gốc. Hà Hiếu H và chị Triệu Thị C thống nhất là đến ngày 24-10-2022, chị Triệu Thị C còn nợ Hà Hiếu H số tiền 40.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất đối với khoản vay này là 3.000 đồng/1 triệu/ngày. Đối với khoản vay 40.000.000 đồng này, từ ngày 24-10-2022 đến ngày 24-12-2022 chị Triệu Thị C đã trả lãi cho Hà Hiếu H số tiền 7.200.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng là: $40.000.000 \text{ đồng} \times 61 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 1.336.986 \text{ đồng}$. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: $7.200.000 \text{ đồng} - 1.336.986 \text{ đồng} = 5.863.014 \text{ đồng}$.

Ngày 24-12-2022, chị Triệu Thị C tiếp tục vay của Hà Hiếu H số tiền 10.000.000 đồng. Khoản vay này cộng dồn vào khoản vay cũ thành khoản vay 50.000.000 đồng, tính lãi từ ngày 24-12-2022, thỏa thuận lãi suất đối với khoản vay này là 3.000 đồng/1 triệu/ngày. Đối với khoản vay 50.000.000 đồng này, từ ngày 24-12-2022 đến ngày 24-8-2023 chị Triệu Thị C đã trả lãi cho Hà Hiếu H số tiền 36.000.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng là: $50.000.000 \text{ đồng} \times 243 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 6.657.534 \text{ đồng}$. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: $36.000.000 \text{ đồng} - 6.657.534 \text{ đồng} = 29.342.466 \text{ đồng}$.

Ngày 05-8-2023, chị Triệu Thị C trả cho Hà Hiếu H 16.000.000 đồng tiền lãi, còn lại 20.000.000 đồng tiền lãi của khoản vay 50.000.000 đồng, Hà Hiếu H và chị Triệu Thị C thống nhất sẽ tính thành khoản vay mới, cộng dồn thành khoản vay 70.000.000 đồng, tính từ ngày 24-8-2023 với lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/ngày. Đối với khoản vay 70.000.000 đồng này, từ ngày 24-8-2023 đến ngày 24-01-2024 chị Triệu Thị C đã trả lãi cho Hà Hiếu H số tiền 31.500.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng là: $70.000.000 \text{ đồng} \times 153 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 5.868.493 \text{ đồng}$. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: $31.500.000 \text{ đồng} - 5.868.493 \text{ đồng} = 25.631.507 \text{ đồng}$.

Ngày 17-01-2024, chị Triệu Thị C xin Hà Hiếu H chỉ trả lãi số tiền 30.000.000 đồng, còn 40.000.000 đồng chỉ trả gốc. Hai bên thống nhất khoản vay là 30.000.000 đồng, tính từ ngày 24-01-2024 với lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/ngày. Đối với khoản vay 30.000.000 đồng này, từ ngày 24-01-2024 đến ngày 24-5-2024 chị Triệu Thị C đã trả lãi cho Hà Hiếu H số tiền 10.800.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng là: $30.000.000 \text{ đồng} \times 121 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 1.989.041 \text{ đồng}$. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: $10.800.000 \text{ đồng} - 1.989.041 \text{ đồng} = 8.810.959 \text{ đồng}$.

Đến ngày 25-5-2024 chị Triệu Thị C xin khoan nợ số tiền 70.000.000 đồng, mỗi tháng trả 2.000.000 đồng, trong đó có 1.000.000 đồng tiền gốc và

1.000.000 đồng tiền lãi, Hà Hiếu H đã đồng ý. Sau đó chị Triệu Thị C trả tiền cho Hà Hiếu H có tháng 1.000.000 đồng, có tháng 2.000.000 đồng. Đến ngày 24-02-2025 thì còn lại số tiền gốc là 65.000.000 đồng, đến ngày 27-3-2025 chị Triệu Thị C xin Hà Hiếu H không trả 25.000.000 đồng tiền gốc và trả nốt một lần 40.000.000 đồng là hết nợ, Hà Hiếu H đồng ý. Số tiền lãi của khoản vay này không vượt quá 20%/năm.

Tổng số tiền Hà Hiếu H cho chị Triệu Thị C vay là 100.000.000 đồng, trong đó số tiền gốc thực tế Hà Hiếu H cho vay là 80.000.000 đồng và 20.000.000 đồng là tiền lãi cộng dồn chị Triệu Thị C chưa trả tính thành khoản vay mới, chị Triệu Thị C đã trả được 75.000.000 đồng, còn lại 25.000.000 đồng chị Triệu Thị C xin Hà Hiếu H không trả nữa. Tổng số tiền lãi mà Hà Hiếu H thực tế sẽ thu được là: 155.700.000 đồng. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp Hà Hiếu H sẽ được hưởng là 28.843.836 đồng, số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là 126.856.164 đồng.

2. Anh Nông Đức T: Ngày 06-12-2024, anh Nông Đức T cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29S6-2201 cho Hà Hiếu H để làm tin và vay của Hà Hiếu H số tiền 13.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/ngày. Đến ngày 06-7-2025, Hà Hiếu H và anh Nông Đức T đã chốt tổng số tiền lãi 7 tháng là 8.190.000 đồng. Anh Nông Đức T xin Hà Hiếu H trả trước số tiền lãi và tiền gốc là 18.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền gốc 3.190.000 đồng sẽ không tính lãi nữa, khi nào có tiền thì trả, Hà Hiếu H đồng ý và trả cho T xe mô tô biển kiểm soát 29S6-2201.

Đối với khoản vay 13.000.000 đồng, từ ngày 06-12-2024 đến 06-7-2025 anh Nông Đức T đã trả Hà Hiếu H số tiền lãi 8.190.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng là: $13.000.000 \text{ đồng} \times 212 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 1.510.137 \text{ đồng}$. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: $8.190.000 \text{ đồng} - 1.510.137 \text{ đồng} = 6.679.863 \text{ đồng}$.

Ngày 14-8-2025, anh Nông Đức T tiếp tục giao chiếc xe mô tô Honda Dream, biển kiểm soát 29S6-2201 cho Hà Hiếu H giữ làm tin và vay của Hà Hiếu H số tiền 9.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/ngày. Ngày 08-11-2025 anh Nông Đức T xin Hà Hiếu H cho lấy xe mô tô về để sử dụng, Hà Hiếu H đồng ý. Khoản vay này anh Nông Đức T chưa trả tiền gốc và lãi cho Hà Hiếu H.

Đối với khoản vay 9.000.000 đồng, số tiền lãi hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng từ ngày 14-8-2025 đến 11-11-2025 là: $9.000.000 \text{ đồng} \times 89 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 438.904 \text{ đồng}$. Tổng số tiền lãi Hà Hiếu H sẽ được nhận theo thỏa thuận là: $89 \text{ ngày} \times 3000 \text{ đồng/1 triệu/1 ngày} \times 9.000.000 \text{ đồng} = 2.403.000 \text{ đồng}$. Số tiền lãi Hà Hiếu H sẽ thu lợi bất chính là: $2.403.000 \text{ đồng} - 438.904 \text{ đồng} = 1.964.096 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền Hà Hiếu H cho anh Nông Đức T vay là 22.000.000 đồng. Tổng số tiền lãi mà Hà Hiếu H thực tế sẽ thu được là: 8.190.000 đồng +

2.403.000 đồng = 10.593.000 đồng. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp Hà Hiếu H sẽ được hưởng là: 1.510.137 đồng + 438.904 đồng = 1.949.041 đồng. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: 6.679.863 đồng + 1.964.096 đồng = 8.643.959 đồng; trong đó, số tiền lãi hợp pháp Hà Hiếu H thực tế đã nhận là 1.510.137 đồng, số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính đã thu được là 6.679.863 đồng.

3. Anh Vũ Phi L: Ngày 30-10-2024, Hà Hiếu H cho anh Vũ Phi L vay số tiền 20.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất đối với khoản vay này là 3.000 đồng/1 triệu/ngày. Hàng tháng anh Vũ Phi L trả lãi cho Hà Hiếu H bằng hình thức chuyển khoản hoặc đưa tiền mặt, nếu tháng trước chưa trả đủ tiền lãi thì tiền lãi sẽ cộng dồn vào tháng sau. Từ ngày 30-10-2024 đến 30-6-2025, anh Vũ Phi L đã trả lãi cho Hà Hiếu H số tiền 14.400.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp tối đa Hà Hiếu H được hưởng là: $20.000.000 \text{ đồng} \times 243 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 2.663.014 \text{ đồng}$. Số tiền Hà Hiếu H thu lợi bất chính là: 14.400.000 đồng - 2.663.014 đồng = 11.736.986 đồng.

Tính từ ngày 30-6-2025 đến ngày 11-11-2025, anh Vũ Phi L chưa trả tiền gốc, lãi cho Hà Hiếu H. Số tiền lãi Hà Hiếu H sẽ thu được là: 134 ngày $3.000 \text{ đồng} / 1 \text{ triệu} / \text{ngày} \times 20.000.000 \text{ đồng} = 8.040.000 \text{ đồng}$, số tiền hợp pháp Hà Hiếu H sẽ được nhận là $20.000.000 \text{ đồng} \times 134 \text{ ngày} \times 20\% : 365 \text{ ngày} = 1.468.493 \text{ đồng}$. Số tiền thu lợi bất chính Hà Hiếu H sẽ thu được là 8.040.000 đồng - 1.468.493 đồng = 6.571.507 đồng.

Tổng số tiền Hà Hiếu H cho anh Vũ Phi L vay là 20.000.000 đồng. Tổng số tiền lãi mà Hà Hiếu H thực tế sẽ thu được là: 14.400.000 đồng + 8.040.000 đồng = 22.440.000 đồng. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp Hà Hiếu H sẽ được hưởng là: 2.663.014 đồng + 1.468.493 đồng = 4.131.507 đồng. Số tiền thu lợi bất chính Hà Hiếu H sẽ được hưởng là: 11.736.986 đồng + 6.571.507 đồng = 18.308.493 đồng; trong đó, số tiền lãi hợp pháp Hà Hiếu H thực tế đã nhận được là 2.663.014 đồng, số tiền thu lợi bất chính thực tế Hà Hiếu H đã thu được là 11.736.986 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Hà Hiếu H cho chị Triệu Thị C, anh Nông Đức T, anh Vũ Phi L vay là 122.000.000 đồng. Tổng số tiền lãi suất thu được thực tế là 178.289.999 đồng. Trong đó: Số tiền thu lợi bất chính thực tế Hà Hiếu H đã thu được là 145.273.013 đồng, số tiền lãi hợp pháp thực tế đã thu được là 33.016.986 đồng.

Đối với số tiền thu lợi bất chính thực tế Hà Hiếu H đã thu được 145.273.013 đồng. Hà Hiếu H đã trả lại cho chị Triệu Thị C số tiền 126.856.164 đồng, anh Nông Đức T số tiền 6.679.863 đồng, anh Vũ Phi L số tiền 11.736.986 đồng.

Ngày 24-11-2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Lệnh phong tỏa số tài khoản 999999998***, tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) của Hà Hiếu H số tiền 50.617.354 đồng.

Vật chứng của vụ án: Hiện đang tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng hồng, bên trong gắn 01 sim số 0982.092.345 của Hà Hiếu H.

Cáo trạng số: 48/CT-VKSKV4 ngày 08 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Hiếu H về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, theo khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Hiếu H khẳng định bị truy tố về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự như nội dung của cáo trạng là đúng, không oan sai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm chị Triệu Thị C, anh Nông Đức T, anh Vũ Phi L vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong lời khai tại Cơ quan điều tra đã thể hiện: Việc vay tiền gốc, trả lãi với bị cáo Hà Hiếu H như cáo trạng truy tố, trong đó có anh Nông Đức T chưa trả bị cáo số tiền vay gốc 12.190.000 đồng và anh Vũ Phi L chưa trả bị cáo số tiền vay gốc 20.000.000 đồng và đều xác nhận số tiền thu lợi bất chính thực tế bị cáo đã thu đều đã được bị cáo trả lại toàn bộ tiền, cụ thể chị Triệu Thị C đã nhận lại số tiền 126.856.164 đồng, anh Nông Đức T số tiền 6.679.863 đồng, anh Vũ Phi L số tiền 11.736.986 đồng. Các anh, chị đề nghị xử lý vụ án theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Hiếu H phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 2 Điều 201; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Hiếu H từ 245.000.000 đồng đến 260.000.000 đồng, để nộp ngân sách nhà nước. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Hà Hiếu H tổng số tiền 122.826.986 đồng (trong đó 89.810.000 đồng tiền gốc và 33.016.986 đồng tiền lãi hợp pháp bị cáo đã thu được). Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền bị cáo cho vay gốc chưa trả lại gồm anh Nông Đức T số tiền 12.190.000 đồng, anh Vũ Phi L số tiền 20.000.000 đồng.

Tiếp tục phong tỏa số tài khoản 999999998***, tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) của Hà Hiếu H số tiền 50.617.354 đồng, để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Hà Hiếu H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng hồng, cũ đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 sim số 0982.092.345.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Hà Hiếu H không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Triệu Thị C, anh Nông Đức T, anh Vũ Phi L vắng mặt tại phiên tòa đều đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Hiếu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ tháng 10-2021 đến ngày 11-11-2025, bị cáo Hà Hiếu H đã có hành vi cho 03 người sinh sống trên địa bàn xã C, xã K và xã T, tỉnh Lạng Sơn gồm chị Triệu Thị C, anh Nông Đức T và anh Vũ Phi L vay tổng số tiền là 122.000.000 đồng để thu tiền lãi kiếm lời, với mức lãi suất cao 109,5%/năm. Tổng số tiền lãi suất thực tế thu được là 178.289.999 đồng. Trong đó: Số tiền thu lợi bất chính thực tế Hà Hiếu H đã thu được là 145.273.013 đồng, số tiền lãi hợp pháp thực tế đã thu được là 33.016.986 đồng.

[4] Đây là vụ án Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do bị cáo háms lợi. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các hoạt động tín dụng, xâm phạm lợi ích hợp pháp của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cho vay lãi nặng là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì háms lợi mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Từ những nhận định tại đoạn [3], đoạn [4] của Bản án, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận bị cáo Hà Hiếu H phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Hiếu H về tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[7] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Hiếu H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện trả lại cho người vay toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng không có.

[8] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hà Hiếu H lần đầu phạm tội với tính chất mức độ, hậu quả thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xét xử bị cáo hình phạt chính là hình phạt tiền với số tiền 245.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước, để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật là phù hợp.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hà Hiếu H đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 201 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp:

[10.1] Đối với tổng số tiền 122.826.986 đồng (trong đó 89.810.000 đồng tiền gốc và 33.016.986 đồng tiền lãi hợp pháp bị cáo đã thu được) là công cụ phạm tội, khoản tiền phát sinh từ tội phạm mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[10.2] Đối với số tiền 32.190.000 đồng bị cáo Hà Hiếu H cho vay tiền gốc chưa trả lại gồm anh Nông Đức T số tiền 12.190.000 đồng, anh Vũ Phi L số tiền 20.000.000 đồng, do là công cụ phạm tội của bị cáo nên cần truy thu, nộp ngân sách nhà nước của anh Nông Đức T số tiền 12.190.000 đồng, anh Vũ Phi L số tiền 20.000.000 đồng.

[10.3] Tiếp tục phong tỏa số tài khoản 999999998*** tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) của Hà Hiếu H đối với số tiền 50.617.354 đồng, để đảm bảo thi hành án.

[10.4] Đối với số tiền thu lợi bất chính thực tế bị cáo Hà Hiếu H đã thu được 145.273.013 đồng, bị cáo Hà Hiếu H đã trả lại cho chị Triệu Thị C số tiền

126.856.164 đồng, anh Nông Đức T số tiền 6.679.863 đồng, anh Vũ Phi L số tiền 11.736.986 đồng. Việc bị cáo Hà Hiếu H trả lại số tiền thu lợi bất chính nêu trên cho chị Triệu Thị C, anh Nông Đức T, anh Vũ Phi L là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[11] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về nội dung vụ án và đề nghị về hình phạt, biện pháp tư pháp và án phí là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng hồng, bên trong gắn 01 sim số 0982.092.345 của bị cáo Hà Hiếu H, được niêm phong dán kín trong 01 phong bì thư là phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[13] Về án phí: Do bị cáo Hà Hiếu H là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 201; điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm a, b khoản 1 Điều 47; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các Điều 3, 5 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20-12-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Hiếu H (Căn cước công dân số 020086000584, do Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an cấp ngày 22-8-2022) phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Hiếu H số tiền 245.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi lăm triệu đồng), để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Hà Hiếu H số tiền 122.826.986 đồng.

3.2. Truy thu, nộp ngân sách nhà nước của anh Nông Đức T số tiền 12.190.000 đồng, anh Vũ Phi L số tiền 20.000.000 đồng.

3.3. Tiếp tục phong tỏa số tài khoản 999999998***, tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBBank) mang tên Hà Hiếu H đối với số tiền 50.617.354 đồng (theo Lệnh phong tỏa tài khoản số: A324/LPT-CSHS-Đ3 ngày 24-11-2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn), cho đến khi cơ quan Thi hành án dân sự có quyết định thi hành án theo phần quyết định của Bản án, để đảm bảo thi hành án.

3.4. Ghi nhận bị cáo Hà Hiếu H đã trả lại cho chị Triệu Thị C số tiền 126.856.164 đồng, anh Nông Đức T số tiền 6.679.863 đồng, anh Vũ Phi L số tiền 11.736.986 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 phong bì thư niêm phong dán kín, bên ngoài ghi “Điện thoại của Hà Hiếu H”, bên trong có chứa 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu vàng hồng, đã cũ qua sử dụng (của Hà Hiếu H), điện thoại có cài mật khẩu, số IMEI: 353093104693377, bên trong có gắn 01 sim điện thoại mạng Viettel, số thuê bao 0982.092.345.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Lạng Sơn, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 02 năm 2026).

5. Về án phí: Bị cáo Hà Hiếu H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lạng Sơn;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THA dân sự khu vực 4 – Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền

